

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế**; Chuyên ngành: **Kinh tế học**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **VŨ NGỌC XUÂN**

2. Ngày tháng năm sinh: 27/10/1979; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Thành phố Hà nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Số nhà 183 Phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): HH1B- 2116 Khu đô thị New Horizon City, 87 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà nội.

Điện thoại nhà riêng: (84)24.8630194; Điện thoại di động: 0916866655; E-mail:

xuanvn@neu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Thời gian	Tổ chức	Địa điểm	Vị trí công tác
10/2014- nay	Trung tâm Phân tích Dự báo và Phát triển bền vững, Khoa Kinh tế học	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội, Việt nam	Giảng viên chính, Giám đốc Trung tâm
03/2014-10/2014	Viện Dân số và Các vấn đề Xã hội	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội, Việt nam	Giảng viên, Phó Viện trưởng
06/2011-03/2014	Trung tâm Phân tích Dự báo và Phát triển bền vững, Khoa Kinh tế học	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội, Việt nam	Giảng viên, Giám đốc Trung tâm
09/2006-06/2011	Bộ môn Kinh tế vi mô, Khoa Kinh tế học	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội, Việt nam	Giảng viên

Chức vụ: Hiện nay: **Giám đốc Trung tâm**; Chức vụ cao nhất đã qua: **Phó Viện Trưởng Viện Dân số và Các Vấn đề Xã hội, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân**

Cơ quan công tác hiện nay: Trung tâm Phân tích Dự báo và Phát triển bền vững, Khoa Kinh tế học, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Địa chỉ cơ quan: Phòng 0810, Tầng 8, Nhà A1 Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Đường Giải Phóng, Q. Hai Bà Trưng, Hà nội.

Điện thoại cơ quan (84) 24.36.280.280

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 26 tháng 06 năm 2001, ngành: **Kinh tế**, chuyên ngành: **Tài chính Ngân hàng**.

Nơi cấp bằng ĐH: **Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà nội, Việt nam**.

- Được cấp bằng ĐH ngày 14 tháng 10 năm 2002, ngành: **Ngôn Ngữ**, chuyên ngành: **Tiếng Anh**.

Nơi cấp bằng ĐH: **Trường Đại học Hà nội, Hà nội, Việt nam**.

- Được cấp bằng ThS ngày 04 tháng 11 năm 2004, ngành: **Kinh tế**, chuyên ngành: **Quản trị Kinh doanh**.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): **Phòng Thương mại và Công nghiệp Paris, Pháp và Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà nội, Việt nam**.

- Được cấp bằng TS ngày 10 tháng 01 năm 2018, ngành: **Kinh tế**, chuyên ngành: **Kinh doanh**.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): **Trường Đại học Ngoại Thương Hà nội, Việt nam**.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. **Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở:** Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội, Việt nam.

12. **Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:** Kinh tế.

13. **Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

- 1) Các vấn đề về phân tích, dự báo và phát triển bền vững trong kinh tế và kinh doanh
- 2) Các vấn đề kinh tế và kinh doanh tại các doanh nghiệp ở Việt nam

14. **Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 04 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành (số lượng) 02 đề tài NCKH cấp bộ (chủ nhiệm); 01 đề tài NCKH cấp cơ sở (chủ nhiệm); 01 đề tài NCKH cấp bộ (thư ký);

- Đã công bố (số lượng) **45 bài báo KH**, trong đó **12 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín; tác giả chính của 12 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế ISI/Scopus, trong đó, tác giả đứng một mình 08 bài ISI/Scopus**

- Số lượng sách đã xuất bản 07 (chủ biên 02 và tham gia 05), trong đó 07 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

1. Vu Ngoc Xuan (2019), *Knowledge management in business and education: evidence from Vietnam companies and universities*, Management Science Letters, Canada (scopus Q2, IF: 2.66), Vol 09(12), pp. 2063-2072. Truy cập online: <http://doi.org/10.5267/j.msl.2019.6.027>
2. Vu Ngoc Xuan (2020), *Factors affecting foreign direct investment: Evidence at foreign technology enterprises in Vietnam*, International Journal of Advanced and Applied Sciences, Taiwan (ISI, ESCI, Scopus), Vol 07(4), pp. 21-28. Truy cập online: <http://www.science-gate.com/IJAAS/2020/V7I4/1021833ijaas202004004.html>
3. Vu Ngoc Xuan (2020), *Application of Alfred Marshall model for estimating Vietnam electricity demand*, Journal of Accounting, Canada (scopus Q3, IF: 1.1), Vol 6(1), pp. 17-22. Truy cập online: <http://doi.org/10.5267/j.ac.2019.6.004>
4. Vũ Ngọc Xuân (2015), Chủ nhiệm Đề tài cấp bộ “Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển hạ tầng công nghiệp trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam- Nhật Bản đến năm 2010”, Bộ Công thương, nghiệm thu đạt loại khá.
5. Vu Ngoc Xuan (2015), *Development of The Viet Nam competitive electricity market*, Lambert Academic Publishing, Germany. Truy cập online: <https://www.amazon.com/Development-Viet-competitive-electricity-market/dp/365980293X>

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

STT	Thành tích	Năm nhận
1	Bằng khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2020
2	Bằng khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2019
3	Bằng khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2015
4	Bằng khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2014
5	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)	2012

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Tôi có lập trường, tư tưởng vững vàng, luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước, quy định của đơn vị và nhà trường. Lý lịch bản thân rõ ràng, gia đình thành phần cơ bản, có bố là thương binh hạng 1/4.

Về giảng dạy: trong 15 năm công tác giảng dạy tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân, tôi luôn có mối quan hệ tốt với đồng nghiệp, với học sinh, sinh viên và luôn hoàn thành xuất sắc, tốt nhiệm vụ được giao.

- Tôi đã hướng dẫn 04 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ.
- Đã xuất bản 07 sách giáo trình, chuyên khảo, trong đó chủ biên 01 sách chuyên khảo quốc tế, 01 sách chuyên khảo trong nước và tham gia viết 05 sách giáo trình phục vụ học tập.

Trong nhiều năm công tác giảng dạy, tôi có số giờ giảng trung bình hàng năm từ 500- 700 giờ các bậc cử nhân, thạc sỹ. Chuyên môn chính của tôi là giảng dạy: kinh tế vi mô 1, kinh tế vi mô 2, kinh tế quản lý cho bậc đại học. Tôi cũng giảng dạy các môn kinh tế học, kinh tế vi mô ứng dụng nâng cao, lý thuyết kinh tế vi mô nâng cao cho bậc thạc sỹ.

Tôi cũng tích cực tham gia giảng dạy các học phần bằng tiếng anh cho bậc đại học tại các chương trình tiến tiến và chất lượng cao trong suốt hơn 12 năm qua (cụ thể giảng

dạy bằng tiếng anh bậc đại học học phần kinh tế vi mô cho các chuyên ngành từ năm 2008 đến nay).

Tôi đã có một số thành tích trong nghiên cứu khoa học, cụ thể:

- Đã công bố 45 công trình khoa học, trong đó có 12 công trình trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus. Tất cả các công trình này tôi đều là tác giả chính. Ngoài ra, tôi cũng công bố 08 bài báo trên tạp chí ISI/Scopus là tác giả đứng một mình.
- Đã chủ nhiệm và hoàn thành 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ năm 2015 và 2019, chủ nhiệm và hoàn thành 01 đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2013.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 15 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi/giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2015-2016	-	-	-	-	528	-	528/580/216
2	2016-2017	-	-	-	-	672	-	672/739/216
3	2017-2018	-	-	-	-	240	-	240/263/216
3 năm học cuối								
4	2018-2019	-	-	-	-	672	-	672/844/216

5	2019- 2020	-	-	-	-	672	-	672/739/216
6	2020- 2021	-	-	-	-	528	48	576/720/216

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ nămđến năm

.....

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước:

năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Hà nội số bằng:

B193206; năm cấp: 2002

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội, Việt

nam.....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Ngoại ngữ, Chứng chỉ tiếng Anh C

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			

					...			
1	Đình Quang Thắng		X	X		2012- 2013	Khoa Quản trị Kinh doanh, Viện Đại học Mở Hà nội	2014
2	Nguyễn Tuấn Anh		X	X		2012- 2013	Viện Quản Trị Kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội	2013
3	Nguyễn Văn Thông		X	X		2012- 2013	Khoa Kinh tế học, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà nội	2013
4	Trương Bích Ngọc		X	X		2012- 2013	Khoa Quản trị Kinh doanh, Viện Đại học Mở Hà nội	2014

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

a. Trước khi bảo vệ học vị Tiến sĩ:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT,	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phân biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng)

		TK, HD)				sách)
1	Phát triển thị trường điện cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế	CK	Nhà xuất bản Lambert, Đức, 2016, ISBN 978-3-659-80293-5	01	Viết MM	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2	Thị trường điện cạnh tranh kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2014, ISBN 978-604-927-760-3	01	Viết MM	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
3	Kinh tế học tập I	GT	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2015, ISBN 978-604-927-984-3	13	Tham gia viết chương 6 và 9	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
4	Bài tập Kinh tế vi mô	TK	Nhà xuất bản Hồng Đức, 2011, Giấy phép: 1029-2011/CXB/01-29/HD	09	Tham gia viết chương 2	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
5	Ngân hàng câu hỏi Kinh tế vi mô	TK	Nhà xuất bản Lao động Xã hội, 2010, Giấy phép: 214-	10	Tham gia viết chương 1 và 2	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

			2010/CXB/28-54/LDXH			
--	--	--	---------------------	--	--	--

b. Sau khi bảo vệ học vị Tiến sĩ:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phân biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Hướng dẫn học tập Kinh tế vi mô	HD	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt nam, 2019, ISBN: 978-604-946-464-5	12	Viết chương 2	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
2	The Microeconomics Case Studies	TK	Wydawnictwo SIZ, Ba Lan, 2020, ISBN 978-83-65766-27-4	20	Tham gia viết phần 1.1 và 2.1	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS): 01 giáo trình/sách chuyên khảo sau khi bảo vệ TS.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển hạ tầng công nghiệp trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam-Nhật Bản đến năm 2010	CN	619/QĐ-VCL - Cấp Bộ	2013-2015	04/09/2015, Kết quả: loại Khá
2	Nhóm giải pháp về nâng cao hiệu năng quản lý nhà nước đối với khu vực FDI trong thực hiện chiến lược phát triển bền vững	CN	KX.01.28/16-20 - Cấp Bộ	2018-2020	10/12/2020, Kết quả: loại Xuất sắc
3	Thị trường điện cạnh tranh- Từ lý thuyết đến thực tiễn áp dụng tại Việt Nam	CN	KQTD/V2013.40 - Cấp Cơ sở	2013-2014	04/03/2014, Kết quả: Loại Tốt
4	Nhóm giải pháp về đổi mới và hoàn thiện khung chính sách FDI	TK	KX.01.28/16-20 - Cấp Bộ	2018- 2020	10/11/2020, Kết quả: loại Xuất sắc

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

Các bài báo được sắp xếp theo nhóm, bao gồm: (1) Bài báo trên các tạp chí quốc tế, (2) Bài báo trên các hội thảo quốc tế, (3) Bài báo trên các tạp chí trong nước, (4) Bài báo trên các hội thảo quốc gia.

a. Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tạp/số	Trang	Tháng, Năm công bố
1	Development of Vietnam Derivative Market	01	Tác giả chính	Asian Journal of Business and Management (ISSN: 2321-2802)			Vol. 05, No. 03	109-115	06/2017
2	Solutions for construction and development of	02	Tác giả chính	Asian Journal of Humanites and Social Studies (ISSN: 2321-2799)			Vol. 05, No. 04	270-274	08/2017

	the derivatives securities market in Vietnam							
3	Competitive Electricity Market- From Theory to Practical Application in Vietnam	01	Tác giả chính	Asian Journal of Business and Management (ISSN: 2321-2802)			Vol. 02, No. 02	120-128 04/2014
4	The Decline in Vietnam Real Estate Market- Lessons from United States of America and China	01	Tác giả chính	Asian Journal of Business and Management (ISSN: 2321-2802)	01		Vol. 02, No. 01	27- 32 02/2014
5	Currency Policy- International Experiences and Lessons for Vietnam	01	Tác giả chính	Asian Journal of Business and Management (ISSN: 2321-2802)	01		Vol. 02, No. 05	226-231 12/2013
6	Knowledge Management in Changing World- Case study at American	01	Tác giả chính	Asian Journal of Humanites and Social Studies (ISSN: 2321-2799)	01		Vol. 02, No. 05	236-243 12/2013

	Companies and Lessons for NEU Vietnam							
7	Greener development building the retail competitive electricity market in Vietnam	01	Tác giả chính	Proceeding of 8 th NEU-KKU international conference On social- economic and environmental issues in development (ISBN: 978-604-946-266-5)			473-488	06/2017
8	Vietnam Electricity group innovation for the competitive electricity	01	Tác giả chính	Innovation in SOEs in the Digital Age, Publicaiton of Pan- Pacific Business Association (ISBN: 1-931649-27-5)			257-259	06/2015
9	The Role of Culture in Knowledge Management- the US experiences and Policy Implications for Vietnam Companies	01	Tác giả chính	International Conference Knowledge management in the transition economy of Vietnam (ISBN: 978-604-927-733-7)			241-252	08/2013
10	Tăng cường quan hệ đối tác	01	Tác giả	Hội thảo khoa học Quốc tế- Hợp tác Chiến lược Việt nam			124-134	03/2013

	chiến lược với Nhật Bản nhằm phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt nam		chính	Nhật Bản nhằm xây dựng năng lực sản xuất công nghiệp Việt nam (ISBN: 978-604-927-674-3)					
11	Experiences of urban development in Bangkok, Thailand and Policy Implications for Hanoi, Vietnam	01	Tác giả chính	International Conference- Humanities and socio-economics issues in urban and regional development (ISBN: 978-604-927-716-0)				13-23	03/2013
12	Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới kinh tế- kinh nghiệm Hoa Kỳ và gợi ý chính sách cho Việt nam	01	Tác giả chính	Hội thảo Khoa học Quốc tế- Kinh tế học biến đổi khí hậu và gợi ý chính sách đối với Việt nam (ISBN: 978-604-927-673-6)				301-315	03/2013
13	Xu hướng phát triển nông thôn ở Hàn Quốc và Kinh nghiệm cho Việt nam	01	Tác giả chính	Hội thảo khoa học Quốc tế- Công nghiệp hóa nông thôn Hàn Quốc: bài học cho phát triển Nông thôn Việt nam (ISBN: 978-604-927-137-1)				243-251	12/2012
14	Kinh nghiệm quản trị tại các trường đại học	01	Tác giả chính	Hội thảo khoa học quốc tế- Đổi mới mô hình quản trị của các trường đại học khối kinh				163-168	09/2012

	công lập Hoa Kỳ và Bài học Kinh nghiệm cho Việt nam			tế tại Việt nam (ISBN: 978-604-927-220-2)				
15	Triển khai quản trị quan hệ khách hàng- Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho các doanh nghiệp Việt nam	01	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế & Phát triển (ISSN: 1859-0012)		Số 193,	37-45	07/2013
16	Thị trường điện cạnh tranh- Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt nam	02	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Công nghệ Việt nam (ISSN: 1859-4794)		Số 23,	59-66	01/2013
17	Bộ ba bất khả thi và cuộc chiến tranh tiền tệ- Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt nam	02	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Công nghệ Việt nam (ISSN: 1859-4794)		Số 2+3,	115-120	03/2013
18	Thị trường điện cạnh tranh và bài học kinh nghiệm	02	Tác giả chính	Tạp chí Tin học Ngân hàng (ISSN: 1859-199X)		Số 08,	13-20	08/2013
19	Ứng dụng độ co giãn để đầu tư	01	Tác giả	Tạp chí Kinh tế & Phát triển (ISSN: 1859-0012)		Số đặc biệt	29-34	09/2012

	thành công tại thị trường chứng khoán Việt nam		chính					
20	Một số giải pháp nhằm xây dựng thị trường điện cạnh tranh bán lẻ tại Việt nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế	01	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia- Kinh tế Việt nam trước những thách thức mới của hội nhập (ISBN: 978-604-927-872-7)			401-417	12/2015
21	Vai trò của E-learning trong nền giáo dục- Xu hướng phát triển tại Châu Âu và nghiên cứu tình huống tại Đại học Kinh tế Quốc dân	01	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia- Sơ kết chương trình đào tạo từ xa NEU- EDUTOP theo phương thức E-learning (ISBN: 978-604-927-782-7)			81-89	12/2014
22	Kinh nghiệm phát triển công nghiệp hỗ trợ tại Nhật Bản và gợi ý chính sách cho Việt nam	01	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia- Các vấn đề lý luận cơ bản về nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa và kinh nghiệm quốc tế về phát triển nước công nghiệp hiện đại (ISBN: 978-604-927-746-7)			319-330	10/2013

23	Vai trò của đại học trong một thế giới thay đổi, ý nghĩa và tầm quan trọng của bộ môn: kinh nghiệm quốc tế và gợi ý chính sách cho Việt nam	01	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia- Tăng cường năng lực và vai trò của bộ môn, đáp ứng yêu cầu phát triển trường Đại học Kinh tế Quốc dân thành đại học định hướng nghiên cứu (ISBN: 978-604-927-726-9)			171-180	07/2013
24	Một số giải pháp nâng cao thanh khoản trên thị trường bất động sản Việt nam	01	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia- Kinh tế Việt nam 2013 và triển vọng năm 2014 (ISBN: 978-604-927-762-7)			445-451	03/2014
25	Tác động của sự vỡ bong bóng thị trường bất động sản tới ổn định kinh tế vĩ mô ở Việt nam	01	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia- Kinh tế Việt nam 2012-2013: tái cơ cấu doanh nghiệp và cân đối kinh tế vĩ mô (ISBN: 978-604-927-637-6)			173-180	01/2013
26	Đổi mới hình thức học cùng lúc hai chương trình tại Đại học Kinh tế Quốc dân với kinh nghiệm từ Hoa	01	Tác giả chính	Hội nghị tổng kết đào tạo cùng lúc hai chương trình đại học chính quy tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân (ISBN: 978-604-927-168-5)			49-52	02/2013

Kỳ									
27	Giải pháp nâng cao chất lượng sinh viên đào tạo theo chế độ cử tuyển và địa chỉ sử dụng	01	Tác giả chính	Hội nghị Tổng kết đào tạo cử tuyển và theo địa chỉ cho các tỉnh miền núi phía bắc và bắc trung bộ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (ISBN: 978-604-927-846-8)				113-117	11/2013
28	Ứng dụng mô hình cung cầu của Alfred Mashall trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tại Việt nam	01	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia- các học thuyết kinh tế và khả năng ứng dụng vào Việt nam (ISBN: 978-604-927-926-7)				419-425	09/2013

b. Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số h dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
29	Determinants of business performance of the firms: A case of the construction listed enterprises in Vietnam Stock Market	01	Tác giả chính	Journal of Accounting (ISSN: 2369-7407 (Online) - 2369-7393 (Print))	Scopus, Q3 IF=1.1		Vol.07, No.07	1-741 77-50	07/2021
30	Determinants of Investment Capital Size: A Case of Small and Medium-Sized Enterprises in Vietnam	01	Tác giả chính	The Journal of Asian Finance, Economics and Business (ISSN: 2288-4645)	ESCI, Scopus Q2 (IF=2.6)		Vol.07, No.06	19-27	09/2020

31	Scale of investment capital and performance of foreign direct investment: The case of Vietnam FDI enterprises	03	Tác giả chính	International Journal of Advanced and Applied Sciences (ISSN: EISSN: 2313-3724, Print ISSN: 2313-626X)	ESCI, Scopus	Vol. 07, No. 08	17-27	08/2020
32	Determinants of the construction investment project management performance: Evidence at Vietnam small and medium sized enterprises	01	Tác giả chính	Journal of Project Management (ISSN: 2371-8374 (Online) - 2371-8366 (Print))	ESCI	Vol. 05, No. 03	30-39	07/2020
33	Determinants of business performance in firms: Evidence in Vietnam technology and manufacturing enterprises	01	Tác giả chính	International Journal of Advanced and Applied Sciences (ISSN: EISSN: 2313-3724, Print ISSN: 2313-626X)	ESCI, Scopus	Vol. 07, No. 07	95-101	07/2020
34	Factors affecting	01	Tác	International Journal of	ESCI,	Vol.	21-28	04/2020

	foreign direct investment: Evidence at foreign technology enterprises in Vietnam		giả chính	Advanced and Applied Sciences (ISSN: EISSN: 2313-3724, Print ISSN: 2313-626X)	Scopus		07, No. 04		
35	Factors affecting quality management in business: Evidence in Vietnam manufacturing and technology enterprises	02	Tác giả chính	Management Science Letters (ISSN: 1923-9343 (Online) - 1923-9335 (Print))	Scopus Q2, IF= 2.66		Vol. 2099-10, No. 09	2106	09/2020
36	Factors affecting the business performance of enterprises: Evidence at Vietnam small and medium-sized enterprises	03	Tác giả chính	Management Science Letters (ISSN: 1923-9343 (Online) - 1923-9335 (Print))	Scopus Q2, IF= 2.66		Vol. 865-10, No. 04	870	04/2020
37	Factors affecting support services in small and medium	03	Tác giả chính	Management Science Letters (ISSN: 1923-9343 (Online) - 1923-9335 (Print))	Scopus Q2, IF=		Vol. 303-10, No. 02	312	02/2020

	enterprises: Evidence from Vietnam small and medium information technology enterprises				2.66			
38	Factors affecting knowledge sharing in enterprises: Evidence from small and medium enterprises in Vietnam	01	Tác giả chính	Management Science Letters (ISSN: 1923-9343 (Online) - 1923-9335 (Print))	Scopus Q2, IF= 2.66	Vol. 469- 10, 478 No. 02		02/2020
39	Application of Alfred Marshall model for estimating Vietnam electricity demand	01	Tác giả chính	Journal of Accounting (ISSN: 2369-7407 (Online) - 2369-7393 (Print))	Scopus Q3, IF= 1.1	Vol. 17-22 06, No. 01		01/2020
40	Knowledge management in business and education: evidence from	01	Tác giả chính	Management Science Letters (ISSN: 1923-9343 (Online) - 1923-9335 (Print))	Scopus Q2, IF= 2.66	Vol. 2063- 09, 2072 No. 12		12/2019

	Vietnam companies and universities								
41	Management of the real estate market in Vietnam with lessons from Poland	01	Tác giả chính	Asian Journal of Business and Management (ISSN: 2321-2802)			Vol. 06, No. 06	68- 76	12/2018
42	Vietnam Economics Policy from the present to future choice	01	Tác giả chính	The multidimensional aspects of Asian politics from history through the present to the future (ISBN: 978-83-6620-54-6)				256-262	04/2018
43	Analising the factors influencing the Vietnam electricity quantity demanded	01	Tác giả chính	Conference Proceedings 1 st international conference on contemporary issues in economics, management and business (ISBN: 978-604-65-3728-1)				1273-1284	11/2018
44	Quản lý thị trường bất động sản Việt nam với những bài học từ Ba Lan	01	Tác giả chính	Hội thảo khoa học Quốc tế khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (ISBN: 978-604-79-1930-7)				1005-1016	09/2018
45	Taking advantage of young	01	Tác giả	Proceedings the 2 nd Asia Pacific management				521-537	11/2018

population structure in Vietnam for economic development	chính	research conference- “Innovation and strategic alliance for sustainable development” (ISBN: 978-604-95-0644-4)					
--	-------	---	--	--	--	--	--

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận

PGS hoặc cấp bằng TS: 12

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo thạc sỹ kinh tế học tại khoa Kinh tế học, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo cử nhân kinh tế học tài chính bằng tiếng anh tại Khoa Kinh tế học, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Tham gia xây dựng chương trình cử nhân kinh tế học tại Khoa Kinh tế học, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Tham gia xây dựng đề cương và nội dung môn học Kinh tế vi mô 1.
- Tham gia xây dựng đề cương và nội dung môn học Kinh tế vi mô 2.
- Tham gia xây dựng đề cương và nội dung môn học Kinh tế quản lý.
- Tham gia xây dựng đề cương và nội dung môn học Kinh tế vi mô nâng cao.
- Tham gia xây dựng đề cương và nội dung môn học Kinh tế vi mô ứng dụng nâng cao.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):
.....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):
.....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):
.....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:
.....

...

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:
.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:
.....

...

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

.....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

.....

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

.....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

.....

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Ngọc Xuân

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

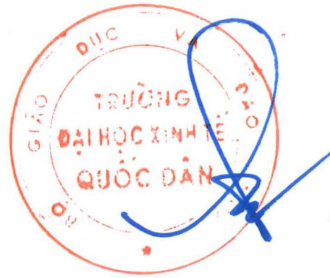
D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân xác nhận những thông tin cá nhân của TS. Vũ Ngọc Xuân khai trong bản đăng ký đúng với hồ sơ nhà trường quản lý.

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PGS.TS Phạm Hồng Chương